

NHÌN NHẬN VỀ HỐI LỘ, CÁC TỘI PHẠM VỀ HỐI LỘ

VŨ VIỆT TƯỜNG*

Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 đã có nhiều sửa đổi, bổ sung các tội phạm về hối lộ theo hướng phù hợp với thực tiễn xét xử, yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm và Công ước quốc tế của Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng. Bài viết tập trung phân tích về hối lộ, phân biệt hối lộ với tham nhũng, từ đó đưa ra các quan niệm khác nhau và làm sáng tỏ những đặc điểm về các tội phạm về hối lộ, làm cơ sở đánh giá tiếp tục sửa đổi, bổ sung BLHS năm 2015 quy định về các tội phạm này.

Từ khóa: Hối lộ, các tội phạm về hối lộ, Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngày nhận bài: 13/12/2021; Biên tập xong: 17/12/2021; Duyệt đăng: 24/12/2021

The 2015 Penal Code has made many amendments and supplements to the crimes of bribery in consistent with trial practice, the requirements of crime prevention and combat and the United Nations Convention against Corruption. The article focuses on analyzing bribery, distinguishing bribery from corruption, thereby giving different conceptions and clarifying the characteristics of bribery crimes, as a basis for further amending and supplementing the 2015 Penal Code to provide for these crimes.

Keywords: Bribery, crimes of bribery, the 2015 Penal Code.

1. Hối lộ, phân biệt hối lộ với tham nhũng

Theo Đại Từ điển Tiếng Việt, “hối lộ” là hành vi lén lút đưa tiền của để nhờ người có quyền làm điều trái với pháp luật nhưng có lợi cho mình...¹. Hay theo Từ điển Tiếng Việt năm 2004 do GS. Hoàng Phê chủ biên định nghĩa: “Hối lộ là việc đưa tiền của cho người có quyền hành để làm việc gì đó có lợi cho mình, bằng hành vi lạm dụng chức vụ hoặc làm sai pháp luật”².

Trong khi đó, theo học giả Đào Lê Thu, “hối lộ” có thể là một hành vi vi phạm pháp luật, một tệ nạn xã hội, một hiện tượng tiêu cực trong xã hội, thậm chí

là một dạng tham nhũng³. Hiện tượng hối lộ thường được nghiên cứu từ góc độ đạo đức, chính trị, kinh tế và pháp lý.

Dưới góc độ xã hội, hối lộ được xem là một là một kiểu đền đáp hình thức của việc trả ơn người khác giúp đỡ. “Hối lộ... một số sự đền đáp bị xem là hối lộ trong từng nền văn hóa cụ thể, được phân biệt với các trường hợp khác bởi sự cố ý”⁴... Vì vậy, hối lộ có thể được xem là hiện tượng xã hội tiêu cực, là sự lạm dụng những truyền thống tốt đẹp của xã hội loài người (như truyền thống tặng quà, truyền thống đền đáp ơn nghĩa) đã từng tồn tại trong đời sống để thực hiện những hành vi đưa lợi

** Thạc sĩ, Nghiên cứu sinh Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội*

³ Xem: Đào Lê Thu, *Các tội phạm về hối lộ theo luật hình sự Việt Nam trong sự so sánh với luật hình sự Thụy Điển và Ôt-xtrây-li-a*, Luận án Tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2011, tr. 19-25

⁴ Xem: Noonan, J. T., *Bribes*, New York: Macmillan, Nicholls, 1984, p. 13

¹ Xem: Nguyễn Như Ý (Chủ biên), *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 2013, tr. 365

² Xem: Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Đà Nẵng, 2004, tr. 459

ích để người có chức vụ quyền hạn “giúp đỡ” hoặc “bỏ qua” một việc gì đó có lợi cho người đưa lợi ích. Ở đây, do yếu tố văn hóa - xã hội và điều này đã ảnh hưởng ít nhiều đến việc xác định tính nguy hiểm cho xã hội của hiện tượng hối lộ và ranh giới khó phân biệt giữa đạo lý và vi phạm pháp luật.

Về mặt *chính trị*, “hối lộ là một trong những loại bổng lộc của quyền lực và là một hình thức trao đổi chung giữa quyền lực và sự giàu có”⁵. Như vậy, lúc này hối lộ mang bản chất chính trị sâu sắc, thông qua hối lộ quyền lực tạo ra tiền bạc và ngược lại tiền bạc có thể mua được quyền lực. Hối lộ trở thành công cụ tìm kiếm và duy trì quyền lực chính trị, đồng thời tạo ra sự bất công trong xã hội. Khi nhận thức được tính chất nguy hiểm của hành vi hối lộ đối với hệ thống chính trị thì việc xử lý loại hành vi này bằng pháp luật hình sự trở nên rõ ràng hơn⁶.

Về mặt *hành chính - nhà nước*, hối lộ được hầu hết các quốc gia nhận thức là một loại hành vi tham nhũng. Hối lộ là những hành vi có xu hướng xảy ra nhiều tại những nơi thiếu sự minh bạch và thiếu sự tôn trọng các quy tắc đạo đức, đồng thời tác động trở lại làm cho bộ máy nhà nước trở nên quan liêu, thiếu minh bạch, trì trệ. “Nơi nào tồn tại hiện tượng hối lộ có hệ thống của một số công chức nơi đó sẽ có xu hướng hoạt động kém hiệu quả và đạo đức của các nhân viên trở nên xuống cấp”⁷. Vì thế, tội phạm về hối lộ thường

được xếp vào nhóm tội xâm phạm hoạt động hành chính công hoặc tội phạm về công vụ.

Về mặt *pháp lý*, theo pháp luật của đa số các quốc gia trên thế giới thì hối lộ bị xem là một sự trao đổi lợi ích bất hợp pháp hai chiều. Sự trao đổi đó được thực hiện thông qua việc bên đưa hối lộ sử dụng những lợi ích không chính đáng để đổi lấy việc bên nhận hối lộ làm theo yêu cầu của mình. Ngược lại, bên nhận hối lộ lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao thỏa mãn những mục đích cá nhân của người đưa hối lộ để đổi lấy của hối lộ. Hối lộ bị xem là bất hợp pháp xuất phát từ chỗ nó là việc đạt được lợi ích cá nhân trên cơ sở lợi dụng quyền lực công...

Trong khi đó, “*tham nhũng*” là hiện tượng kinh tế - xã hội gắn liền với sự ra đời và phát triển của bộ máy nhà nước. Các quốc gia có các điều kiện về xã hội, văn hóa, chính trị, kinh tế khác nhau quan niệm về tham nhũng cũng khác nhau. Do đó, khó có thể có một khái niệm chung nhất về tham nhũng cho mọi quốc gia, mọi chế độ chính trị. Tham nhũng cũng không phải là một khái niệm bất biến xuyên qua các thời kỳ phát triển của mỗi quốc gia, khu vực. Ở Việt Nam, theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, “*tham nhũng* là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi”.

Dưới góc độ nghiên cứu, chúng tôi chia sẻ quan điểm cho rằng, “*hối lộ*” là hành vi cụ thể, hẹp hơn, nằm trong khái niệm “*tham nhũng*”... Một số nước trên thế giới (Mỹ, Australia...) coi hối lộ là một tội phạm và được định nghĩa theo Từ điển pháp luật là các hành vi “*đê nghị*”, “*đưa*”, “*nhận*” hoặc “*gạ gẫm*” bất kỳ một dạng giá

⁵ Xem: Reisman, W. M., *Folded lies - Bribery, Crusades, and Reforms*, New York: The Free Press - A Division of Macmillan Publishing Co., Inc, 1979, p. 39-40

⁶ Xem: Andersson, S., *Corruption in Sweden - Exploring Danger Zones and Change*, Department of Political Science of Umeå University of Sweden, 2002, p. 4-5

⁷ Xem: Van Duyne, P. C., *Organized crime in Europe*, New York: Nova Science Publishers, INC, 1996, p. 163

trị làm ảnh hưởng đến hành vi của một công chức hay người nào đó thực hiện công vụ hoặc chức vụ pháp lý; hay hối lộ “là hình thức tham nhũng thể hiện bằng cách một người đưa tiền để thuyết phục một công chức nhà nước chấp thuận để làm hoặc không làm một việc có lợi cho mình”...⁸. Do đó, hối lộ được hiểu là một dạng của tham nhũng. Một số tác giả khác cũng đồng quan điểm này khi cho rằng, tham nhũng bao gồm hối lộ và nhiều dạng hành vi khác⁹ hoặc hối lộ là một trong những hình thức tham nhũng rõ nét và hiển nhiên nhất¹⁰.

2. Các tội phạm về hối lộ

Những phân tích trên cho thấy, cho dù được nhận thức từ bất kì phương diện nào, hối lộ luôn thể hiện bản chất của một hiện tượng tiêu cực, phi đạo đức và gây rất nhiều tác động xấu tới đời sống xã hội. Tính chất tiêu cực của hối lộ chính là sự luận giải hợp lý nhất cho sự cần thiết phải quy định những hành vi này là tội phạm và quy định việc xử lý hình sự nghiêm khắc. Việc tội phạm hóa những hành vi này cần bảo đảm bản chất nêu trên của hối lộ được thể hiện rõ nét và xã hội không còn hiểu nhầm về tính chất nguy hiểm cho xã hội của chúng.

Do đó, từ góc độ pháp luật hình sự, khái niệm các tội phạm về hối lộ cũng thường được tiếp cận bởi những nghiên

cứu chung về nhóm tội phạm về tham nhũng¹¹ hoặc về nhóm tội phạm về chức vụ¹² hoặc nhóm tội xâm phạm hoạt động của cơ quan nhà nước¹³. Một số quan điểm khác cho rằng, hối lộ là “hành vi đưa tiền, hàng hóa, dịch vụ, thông tin, hoặc bất kì một thứ có giá trị nào với mục đích gây ảnh hưởng đối với các công chức để họ hành động theo một cách cụ thể nào đó”¹⁴. Tuy nhiên, thực chất đây chỉ là định nghĩa về hành vi đưa hối lộ mà thôi.

Nghiên cứu một số văn bản luật có liên quan đến hối lộ cũng như những bình luận khoa học luật hình sự về các tội phạm về hối lộ, chúng tôi nhận thấy, không có một định nghĩa về hối lộ nào được chấp nhận chung tại tất cả các quốc gia. Mỗi quốc gia đều có định nghĩa pháp lý riêng về hối lộ, đồng thời, không có định nghĩa chung về các tội phạm này, luật thành văn của mỗi quốc gia quy định từng tội phạm hối lộ cụ thể riêng biệt. Trong một nghiên cứu của mình, tác giả Langseth cho rằng, dưới góc độ pháp luật hình sự, “hối lộ” thường được định nghĩa thông qua hai khái niệm “hối lộ chủ động” và “hối lộ thụ động”, trong đó, “hối lộ chủ động” dùng để chỉ hành vi mời hoặc đưa của hối lộ; “hối lộ thụ động” chỉ hành vi nhận của hối lộ¹⁵.

⁸ Xem: Đào Lê Thu, *Các tội phạm về hối lộ theo luật hình sự Việt Nam trong sự so sánh với luật hình sự Thụy Điển và Ôt-xtrây-li-a*, Luận án Tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2011, tr. 25

⁹ Xem: Johnson, R. A. and Sharma, S. “About corruption” in R. A. Johnson (ed.), *The Struggle against Corruption: A Comparative Study*, New York: Palgrave Macmillan, 2004, p. 48.

¹⁰ Xem: Andersson, S., *Corruption in Sweden - Exploring Danger Zones and Change*, Department of Political Science of Umeå University of Sweden, 2002, p. 21

¹¹ Xem: Trần Công Phàn, *Tình hình, nguyên nhân và các biện pháp đấu tranh phòng chống các tội tham nhũng*, Luận án Tiến sĩ luật học, Viện Nhà nước và Pháp luật, 2004, tr. 8-17

¹² Xem: Võ Khánh Vinh, *Tìm hiểu trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về chức vụ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 96-97

¹³ Xem: Reid, S. T., *Crime and Criminology*, Ninth Edition, Mc Graw Hill Companies, 2000, p. 254

¹⁴ Xem: Reid, S. T., *Crime and Criminology*, Ninth Edition, Mc Graw Hill Companies, 2000, p. 255

¹⁵ Xem: Langseth, P., “Measuring Corruption” in C. Sampford, A. Shacklock, C. Connors and F. Galtung (eds) *Measuring Corruption*, Burlington: Ashgate Publishing Company, 2006, p. 9-10

Quan điểm khác cho rằng: “Nhận hối lộ xảy ra khi những người có chức vụ tìm cách sử dụng vị trí công tác và quyền lực của mình để đạt được một cách bất hợp pháp những lợi ích từ người khác và đưa hối lộ xảy ra khi các cá nhân tìm cách tác động tới những người có chức vụ làm cho họ sử dụng những quyền lực chính thức của họ hoặc thực hiện những chức năng công của họ để thỏa mãn một cách bất hợp pháp những mục đích riêng của các cá nhân đó”¹⁶. Quan điểm này mang tính mô tả hai tội phạm trong các tội phạm về hối lộ, nhưng chưa rõ nội hàm của tội môi giới hối lộ trong nhóm các tội phạm này.

Trong khoa học luật hình sự Việt Nam, có các quan điểm khác nhau về các tội phạm về hối lộ. Có quan điểm cho rằng, *tội hối lộ* bao gồm ba hành vi nhận hối lộ, đưa hối lộ và môi giới hối lộ, các tội phạm này không độc lập mà chỉ coi là những hình thức phạm tội của một tội đơn nhất phức hợp - tội hối lộ¹⁷. Quan điểm này chưa chính xác, bởi lẽ, trong các quy định của BLHS cũng như thực tiễn định tội, không có tội hối lộ mà chỉ có 03 tội - tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ. Đây là các tội danh độc lập, thể hiện rõ nét bản chất pháp lý và tính nguy hiểm cho xã hội của mỗi hành vi tương ứng, và tương ứng, có mục đích, nội dung và chủ thể thực hiện mỗi hành

vi khác nhau, và vì vậy, cần có chính sách hình sự và nguyên tắc xử lý tương ứng¹⁸.

Quan điểm khác khẳng định, *các tội phạm về hối lộ là những hành vi đưa hoặc mời nhận; nhận hoặc đòi hỏi; hoặc tạo điều kiện cho việc đưa, nhận lợi ích dưới bất kỳ hình thức nào cho hoặc/và bởi người có chức vụ, quyền hạn để gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động thực thi chức trách của người có chức vụ, quyền hạn một cách cố ý và trái pháp luật hình sự*¹⁹. Mặc dù quan điểm này nêu được các tội phạm về hối lộ bao gồm các hành vi đưa, nhận, môi giới hối lộ và nội dung đặc trưng của nhóm tội phạm này, nhưng chưa làm rõ các tội phạm về hối lộ bao gồm ba tội phạm cấu thành - tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ, cũng như điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự (TNHS), bởi lẽ, có trường hợp, “của hối lộ” chưa đủ trị giá để truy cứu TNHS, cũng như quan hệ xã hội mà luật hình sự bảo vệ đã bị các tội phạm này xâm hại đến.

Gần đây, có quan điểm cho rằng, *hối lộ là việc sử dụng một lợi ích nào đó tác động vào hành vi của người có chức vụ, quyền hạn để hành vi của người đó (người có chức vụ, quyền hạn) diễn ra theo cách người đưa hối lộ mong muốn*²⁰. Tuy nhiên, quan điểm này đã đánh đồng hành vi hối lộ với các tội phạm về hối lộ, nội dung chưa thể hiện rõ gồm ba tội danh nào và điều kiện truy cứu TNHS và của hối lộ, cũng như khách

¹⁶ Xem: Schwark, A., “A Market in Liberty: Corruption, Cooperation, and the Federal Criminal Justice System”, in W. C. Heffernan, J. Kleinig, eds., *Private and Public Corruption*, Rowman & Littlefield Publishers, Inc., 2004, p. 184-185.

¹⁷ Quan điểm này dựa trên quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh trừng trị tội hối lộ ngày 20/5/1981 vì trong Điều 1 quy định tội hối lộ bao gồm nhận hối lộ, đưa hối lộ và môi giới hối lộ. Dẫn theo Võ Khánh Vinh, *Tìm hiểu trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về chức vụ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 95

¹⁸ Xem: Võ Khánh Vinh, *Tìm hiểu trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về chức vụ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 96-97

¹⁹ Xem: Đào Lệ Thu, *Các tội phạm về hối lộ theo luật hình sự Việt Nam trong sự so sánh với luật hình sự Thụy Điển và Ôt-xtrây-li-a*, Luận án Tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2011, tr. 25

²⁰ Xem: Trần Văn Toàn, *Các tội phạm về hối lộ theo pháp luật hình sự Việt Nam từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2017, tr. 7-8

thể - xâm phạm đến quan hệ xã hội nào...

Những phân tích trên đây cho thấy, khái niệm các tội phạm về hối lộ phải thể hiện được ba tội danh cấu thành - tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ, phản ánh được các hành vi khách quan của tội phạm này, cũng như nội dung của nó. Do vậy, chúng tôi cho rằng, *các tội phạm về hối lộ bao gồm ba tội danh tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ, đồng thời là những hành vi của một người đưa, nhận hoặc trung gian môi giới hối lộ, tạo điều kiện cho việc đưa, nhận, đòi hỏi lợi ích dưới bất kỳ hình thức nào (tiền, vật chất, thỏa mãn các nhu cầu lợi ích khác... đáp ứng điều kiện do luật định) một cách cố ý và trái pháp luật hình sự nhằm mục đích tác động để gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động thực thi chức trách của người có chức vụ, quyền hạn để có lợi cho các chủ thể tham gia.*

Các tội phạm về hối lộ phản ánh những đặc điểm sau đây:

Thứ nhất, các tội phạm về hối lộ bao gồm ba tội danh độc lập - tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ.

Các tội phạm về hối lộ bao gồm ba tội danh độc lập - tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ với sự khác biệt về hành vi, nội dung, mục đích và chủ thể thực hiện tội phạm tuy nhiên có sự gắn bó chặt chẽ với nhau và đều liên quan đến hoạt động thực thi chức trách, nhiệm vụ của người có chức vụ, quyền hạn, liên quan đến lợi ích của các chủ thể trong đó.

Thứ hai, các tội phạm về hối lộ thể hiện cụ thể ở các hành vi đưa, nhận hoặc trung gian môi giới hối lộ, tạo điều kiện cho việc đưa, nhận, đòi hỏi lợi ích dưới bất kỳ hình thức nào.

Các tội phạm về hối lộ phản ánh qua các hành vi nguy hiểm cho xã hội tương

ứng với các tội danh:

- Đối với tội nhận hối lộ - đó là hành vi nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào trực tiếp hoặc qua trung gian cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ;

- Đối với tội đưa hối lộ - đó là hành vi đã đưa hoặc sẽ đưa cho người có chức vụ, quyền hạn hoặc người khác hoặc tổ chức khác bất kỳ lợi ích nào trực tiếp hay qua trung gian để người có chức vụ, quyền hạn làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ;

- Đối với tội môi giới hối lộ - đó là hành vi trung gian, tạo điều kiện đòi hỏi về lợi ích giữa bên đưa và bên nhận dưới bất kỳ hình thức nào.

Thứ ba, trong quan hệ hối lộ luôn tồn tại ít nhất hai chủ thể có liên quan là người nhận hối lộ và người đưa hối lộ.

Trên thực tế, có thể xảy ra hai trường hợp: Trường hợp đưa hối lộ và nhận hối lộ (không có người môi giới hối lộ); trường hợp đưa hối lộ và nhận hối lộ (có người môi giới hối lộ). Do đó, trong “quan hệ hối lộ” luôn tồn tại hai chủ thể có liên quan hoặc chịu tác động của hành vi hối lộ là người đưa hối lộ và người nhận hối lộ (hoặc người được hối lộ). Một bên chủ thể có nhu cầu giải quyết một việc nhất định thông qua trao đổi lợi ích một cách không chính đáng với một bên chủ thể có quyền trong việc giải quyết nhu cầu của bên kia. Vì vậy, sự có mặt của các chủ thể này là điều kiện tiên quyết cho hành vi hối lộ được thực hiện trên thực tế. Mặc dù vậy, thực tiễn xét xử không phải trường hợp nào cứ có người nhận thì phải có người đưa hối lộ mà tùy từng trường hợp, có

thể có người nhận hối lộ nhưng lại không có người đưa, ngược lại có trường hợp có người đưa hối lộ nhưng lại không có người nhận”²¹. Chúng tôi cho rằng, trong “quan hệ hối lộ” luôn tồn tại hai chủ thể có liên quan hoặc chịu tác động của hoạt động hối lộ là người đưa hối lộ và người nhận hối lộ (hoặc người được hối lộ); có thể về thực tiễn, việc chứng minh của các cơ quan tiến hành tố tụng gặp khó khăn, tuy nhiên, về nội dung phải có người đưa hối lộ mới có người nhận hối lộ và ngược lại.

Thứ tư, hành vi nhận hối lộ do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện, hành vi đưa hối lộ và môi giới hối lộ do chủ thể khác thực hiện, nhưng đều xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức và liên quan đến hành vi của người có chức vụ, quyền hạn.

Trong các hành vi liên quan đến hối lộ, chủ thể của tội nhận hối lộ phải là người có chức vụ, quyền hạn, là người có trách nhiệm trong việc giải quyết các yêu cầu của người đưa hối lộ, các yêu cầu đó có thể là về lợi ích vật chất hoặc lợi ích phi vật chất của người đưa hối lộ. Ở đây, cần phân biệt giữa chủ thể là người có chức vụ, quyền hạn trong tội tham ô tài sản - người có trách nhiệm quản lý tài sản, trong tội nhận hối lộ - phạm vi của người có chức vụ, quyền hạn này rộng hơn.

Trong khi đó, chủ thể của hai tội phạm còn lại trong nhóm các tội phạm về hối lộ là tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ không đòi hỏi bắt buộc là người có chức vụ, quyền hạn. Tuy nhiên, các đối tượng này vẫn có thể là người có chức vụ, quyền

hạn và lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để đưa hối lộ, nhưng không phải là dấu hiệu bắt buộc.

Thứ năm, lợi ích trong quan hệ hối lộ là bắt buộc.

Trong quan hệ hối lộ, lợi ích được bên đưa trao cho bên nhận là yếu tố không thể thiếu. Lợi ích này chính là một yếu tố thể hiện rõ tính chất không chính đáng của hành vi hối lộ. Vì vậy, sẽ không thể có hành vi hối lộ nếu không có sự tồn tại “của hối lộ” với tư cách là thứ lợi ích được dùng để trao đổi một cách bất chính với việc thực thi chức trách của người có chức vụ, quyền hạn.

Của hối lộ hay lợi ích ở đây chính là “tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất hoặc phi vật chất khác”.

Thứ sáu, các tội phạm về hối lộ được thực hiện bằng hình thức lỗi cố ý.

Đối với các tội phạm về hối lộ, hành vi được thực hiện một cách cố ý, kể cả đối với trường hợp đưa hối lộ do bị đòi hối lộ hay nhận hối lộ do bị mua chuộc. Bởi lẽ, đây đều là những hành vi được thực hiện bởi quyết định của bản thân chủ thể, là kết quả hoạt động ý chí của chủ thể.

Thứ bảy, các tội phạm về hối lộ phải được quy định trong luật hình sự.

Các tội phạm về hối lộ phải là những hành vi được quy định trong luật hình sự, cụ thể là BLHS. Nói cách khác, đây là những hành vi mà luật (thành văn hoặc án lệ) coi là tội phạm và tương ứng là ba tội danh cụ thể - tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ. Ngoài ra, đặc điểm này cũng là một biểu hiện của nguyên tắc pháp chế trong luật hình sự Việt Nam.

BLHS năm 2015 đã cụ thể hóa những điều thể hiện trong Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng như: Quy

²¹ Xem: Đinh Văn Quế, *Bình luận Bộ luật Hình sự năm 1999, Phần thứ hai - Các tội phạm, Chương XV và Chương XXIII*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2019, tr. 414

định tại Phần chung của BLHS năm 2015 liên quan đến tội phạm hối lộ, cụ thể: BLHS năm 2015 đã bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 28 về không áp dụng thời hiệu truy cứu TNHS và Điều 61 về không áp dụng thời hiệu thi hành bản án đối với tội tham ô tài sản và tội nhận hối lộ khi thuộc loại tội đặc biệt nghiêm trọng. Với quy định này, những người phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng nêu trên có thể bị truy cứu TNHS hoặc bị thi hành bản án về các tội này bất cứ lúc nào, nếu cơ quan chức năng phát hiện được hành vi phạm tội của họ hoặc phát hiện bản án chưa được thi hành. Đây là một nỗ lực của Việt Nam với tư cách là quốc gia thành viên Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng (UNCAC - Điều 29).

Hiện nay, trên thế giới cũng như ở Việt Nam, khái niệm về tội phạm về hối lộ vẫn chưa được hiểu một cách thống nhất. Việc nghiên cứu đưa ra một khái niệm chung về tội phạm không những có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn có ý nghĩa rất lớn về mặt thực tiễn, nhằm tìm ra các giải pháp đấu tranh phòng, chống một cách có hiệu quả nhất đối với loại tội phạm này, đặc biệt là phân biệt hối lộ với tham nhũng. Trên cơ sở này, chúng tôi mạnh dạn đưa ra khái niệm các tội phạm về hối lộ bao gồm tội danh tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ, đồng thời là những hành vi của một người đưa, nhận hoặc trung gian môi giới hối lộ, tạo điều kiện cho việc đưa, nhận, đòi hỏi lợi ích dưới bất kỳ hình thức nào (tiền, vật chất, thỏa mãn các nhu cầu lợi ích khác... đáp ứng điều kiện do luật định) một cách cố ý và trái pháp luật hình sự nhằm mục đích tác động để gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động thực thi chức trách của người có chức vụ, quyền hạn để có lợi cho các chủ thể tham gia./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
2. Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Đà Nẵng, 2004;
3. Trần Công Phàn, *Tình hình, nguyên nhân và các biện pháp đấu tranh phòng chống các tội tham nhũng*, Luận án Tiến sĩ luật học, Viện Nhà nước và Pháp luật, 2004;
4. Đào Lệ Thu, *Các tội phạm về hối lộ theo luật hình sự Việt Nam trong sự so sánh với luật hình sự Thụy Điển và Ôt-xtrây-li-a*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2011;
5. Đinh Văn Quế, *Bình luận Bộ luật Hình sự năm 1999, Phần thứ hai - Các tội phạm, Chương XV và Chương XXIII*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2019;
6. Trần Văn Toàn, *Các tội phạm về hối lộ theo pháp luật hình sự Việt Nam từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2017;
7. Võ Khánh Vinh, *Tìm hiểu trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về chức vụ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996;
8. Trịnh Tiến Việt, *Pháp luật hình sự Việt Nam về miễn trách nhiệm hình sự và thực tiễn áp dụng*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013;
9. Nguyễn Như Ý (Chủ biên), *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 2013;
10. Noonan, J. T., *Bribes*, New York: Macmillan, Nicholls, 1984;
11. Langseth, P., "Measuring Corruption" in C. Sampford, A. Shacklock, C. Connors and F. Galtung (eds) *Measuring Corruption*, Burlington: Ashgate Publishing Company, 2006;
12. Reisman, W. M., *Folded lies - Bribery, Crusades, and Reforms*, New York: The Free Press - A Division of Macmillan Publishing Co., Inc, 1979;
13. Andersson, S., *Corruption in Sweden - Exploring Danger Zones and Change*, Department of Political Science of Umeå University of Sweden, 2002;
14. Van Duyne, P. C., *Organized crime in Europe*, New York: Nova Science Publishers, INC, 1996;
15. Reid, S. T., *Crime and Criminology*, Ninth Edition, Mc Graw Hill Companies, 2000.